TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH HÀ GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 13/2022/HS-PT
Ngày 31-3-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HÀ GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hoàng Thị Vân.

Các Thẩm phán: Bà Đỗ Thị Kim Quy, ông Nguyễn Mạnh Cường.

***- Thư ký phiên tòa*:** Bà Phạm Thị Hồng Nhung - Thư ký viên Tòa án nhân dân tỉnh Hà Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân tỉnh Hà Giang tham gia phiên tòa: Ông Trần Quốc Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 31/3/2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hà Giang xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 10/2022/TLPT-HS ngày 28/01/2022 do có kháng cáo của bị cáo Liềng A C đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 36/2021/HS-ST ngày 28/12/2021 của Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh Hà Giang.

- Bị cáo có kháng cáo:

Liềng A C, tên gọi khác: Không; sinh năm 1999 tại huyện M, tỉnh Hà Giang; nơi cư trú thôn B, xã X, huyện M, tỉnh Hà Giang; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: Giáy; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Liềng A C1 (đã chết) và bà Lù Thị N, sinh năm 1980; có vợ là Lù Thị V sinh năm 2001; con: 01 con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Không; bị cáo bị áp dụng biện pháp bảo lĩnh từ ngày 29/6/2021 đến nay; có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo*: Ông Cao Xuân B - Luật sư cộng tác viên thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Hà Giang; có mặt.

- *Người bị hại*: Anh Giàng Mí L, sinh năm 1989 (đã chết);

- *Người đại diện hợp pháp của bị hại*: Chị Mua Thị M (vợ của bị hại), sinh năm 1992; địa chỉ thôn P, xã V, huyện M, tỉnh Hà Giang; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 09 giờ ngày 02/02/2021, Liềng A C cùng các anh Liềng Văn T, Liềng A D, Liềng A K đều trú cùng thôn với C, đi từ nhà mình đến nhà anh Hoàng Văn T1 (tại thôn D, xã T, huyện M, tỉnh Hà Giang) để tham dự lễ mừng tròn một tháng con anh T1. C điều khiển xe mô tô hai bánh của mình, biển kiểm soát 23B1-512.84 đèo T, đi đến nhà anh T1 vào khoảng 12 giờ cùng ngày. Sau đó, C cùng các anh T, D, K, T1 và Lý Văn Q ngồi ăn cơm, uống rượu cùng mâm với nhau. Quá trình uống rượu, C có đi uống rượu tại các mâm khác nhau. Đến khoảng 15 giờ cùng ngày, C và mọi người ra về. Trước khi ra về, C cùng các anh D, K, T, T1, Q chơi bida tại một quán gần nhà anh T1. Quá trình chơi bida, C tiếp tục uống hết một lon bia rồi ngủ tại quán. Đến khoảng 17 giờ cùng ngày, C cùng các anh D, K, T ra về theo đường quốc lộ 4C, lúc này T điều khiển xe mô tô hai bánh của C để đèo C; còn K và D đi một xe. Khi đi được khoảng 03km, T và C dừng xe để đi vệ sinh. Sau khi đi vệ sinh xong, C thay T điều khiển xe mô tô để cùng nhau đi về hướng thị trấn M. Đến thị trấn M, C và T vào cửa hàng "*Thế giới di động huyện M*" thuộc tổ 4, thị trấn M, huyện M để mua 01 chiếc điện thoại di động. Sau khi mua được điện thoại C tiếp tục điều khiển xe đèo T đến phòng trọ của T thuộc tổ 5, thị trấn M, huyện M. Chơi ở đó khoảng 15 phút, C tiếp tục điều khiển xe chở T về theo đường quốc lộ 4C, khi đến địa phận thôn P1, xã P, huyện M, cách cổng chào xã P, huyện M khoảng 20 mét thì thấy phía trước, ngược chiều xe của C có xe mô tô hai bánh do anh Giàng Mí L điều khiển cũng đi tới. Một mình anh L điều khiển xe mô tô hai bánh, biển kiểm soát 23B1- 213.95. Lúc này do đã uống rượu từ trước nên C điều khiển xe đi nhanh, đi vào giữa đường. Khi gặp xe của anh L, C không kịp xử lý tình huống, điều khiển xe không đi đúng phần đường nên đã đâm thẳng trúng vào xe của anh L. Hậu quả, làm anh L tử vong tại chỗ, Liềng A C bị thương tích nặng phải đi cấp cứu tại bệnh viện đa khoa huyện M, còn Liềng Văn T ngồi phía sau chỉ bị thương tích nhẹ; hai chiếc xe mô tô trên bị hư hỏng nặng.

Sau khi gây ra tai nạn giao thông nêu trên, bị cáo C bị thương tích nặng đa chấn thương được cấp cứu tại bệnh viện đa khoa huyện M nhưng sau đó được chuyển đến Bệnh viện đa khoa huyện Y, Bệnh viện đa khoa tỉnh Hà Giang và Bệnh viện V tại Hà Nội để chữa trị.

Kết quả khám nghiệm hiện trường xác định: Hiện trường xảy ra vụ tai nạn giao thông tại Km 164+200 Quốc lộ 4C thuộc địa phận thôn P1, xã P, huyện M, tỉnh Hà Giang là đoạn đường rải nhựa hai chiều, rộng 10,75 mét; ở giữa có kẻ vạch phân làn đứt quãng màu trắng, mặt đường khô nhẵn phẳng, không có chướng ngại vật, đường thẳng, tầm nhìn không bị hạn chế, đoạn đường xảy ra tai nạn có chiều rộng là 10,75 mét.

Kết quả khám nghiệm tử thi: Tại bản kết luận giám định pháp y tử thi số 96/K LPY-PC09 ngày 25/2/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Giang, kết luận nguyên nhân chết của Giàng Mí L là: *Gãy đốt sống cổ, trên*

người đa chấn thương vùng hàm mặt. Cơ chế hình thành thương tích trên thân thể Giàng Mí L: Các vết xây xát da, bầm tụ máu, gãy xương trên thân thể Giàng Mí L do tương tác với vật tày gây nên.

Bản kết luận giám định nồng độ cồn trong máu số 109/KL-PC09 ngày 10/02/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Giang kết luận: Trong máu của tử thi Giàng Mí L có tìm thấy Ethanol (*cồn*), nồng độ Ethanol (*cồn*) trong máu là 144,571mg/100ml.

Tại Bệnh án số B.A 959 lập ngày 02/02/2021 của Bệnh viện Đa khoa huyện M, xác định nồng độ cồn trong máu của Liềng A C tại thời điểm Liềng A C bị tai nạn và nhập viện cấp cứu là 61mmol/L. Căn cứ theo Quyết định số 933/QĐ-BYT ngày 23/3/2010 của Bộ y tế về việc ban hành "*Quy định đo nồng độ cồn* (*ETANOL*) *trong máu*" áp dụng trong các bệnh viện, tiến hành quy đổi xác định được nồng độ cồn của Liềng A C là 281,088mg/100ml máu

Tại Bản án số 36/2021/HS-ST ngày 28/12/2021 Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh Hà Giang đã quyết định:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Liềng A C phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

2. Về hình phạt: Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 260; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Liềng A C 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

Về hình phạt bổ sung: không áp dụng đối với bị cáo.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về tuyên xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 11/01/2022, bị cáo Liềng A C có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và cho hưởng án treo với lý do: hoàn cảnh gia đình bị cáo đặc biệt khó khăn, bố mất sớm, con còn nhỏ, đến nay bản thân vẫn chưa đi lại được. Bị cáo đã cố gắng khắc phục bồi thường cho gia đình bị hại 40.000.000đ theo quyết định của Bản án sơ thẩm, số tiền còn lại bị cáo sẽ vay mượn để bồi thường cho gia đình bị hại.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo vẫn giữ nguyên nội dung kháng cáo.

Sau khi phân tích đánh giá chứng cứ, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo Liềng A C, cũng như quá trình tranh tụng tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Giang có ý kiến, quan điểm như sau:

Về tội danh: Tòa án nhân dân huyện M xét xử bị cáo Liềng A C về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm b khoản 2 Điều 260 của Bộ luật hình sự năm 2015 là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Về nội dung kháng cáo: Sau khi xét xử sơ thẩm bị cáo đã cố gắng khắc phục một phần thiệt hại (bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 40.000.000 đồng) và trong giai đoạn chuẩn bị xét xử phúc thẩm bị cáo cung cấp thêm giấy chứng

nhận gia đình bị cáo là hộ nghèo. Thấy rằng gia đình bị cáo thuộc hộ nghèo, bản thân bị cáo là người bị thương tích nặng nhưng đã cố gắng khắc phục một phần thiệt hại cho gia đình bị hại, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54 Bộ luật hình sự; điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo, sửa Bản án hình sự sơ thẩm theo hướng xử phạt bị cáo Liềng A C từ 24 tháng đến 30 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án phạt tù.

Về án phí: Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Luật sư, trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước, tỉnh Hà Giang bào chữa cho bị cáo: Hành vi phạm tội của bị cáo là rõ ràng, bị cáo bị truy tố về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm b khoản 2 Điều 260 của Bộ luật hình sự năm 2015 là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Tuy nhiên, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã tự nguyện bồi thường một phần thiệt hại cho gia đình người bị hại, gia đình bị cáo là hộ nghèo, gia đình rất khó khăn, bố đẻ mất sớm, con còn nhỏ, bản thân bị cáo cũng đang trong giai đoạn điều trị chấn thương tai nạn, không thể tự đi lại được. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự, điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo.

Trong lời nói sau cùng bị cáo nhất trí với quan điểm đề nghị của luật sư bào chữa và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của đơn kháng cáo: đơn kháng cáo của bị cáo làm trong hạn luật định là hợp lệ, đúng theo quy định tại các Điều 331, Điều 332 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự nên được chấp nhận để xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Về tội danh: tại phiên toà phúc thẩm, bị cáo Liềng A C xác nhận vào khoảng 18 giờ 25 phút ngày 02/02/2021, bị cáo Liềng A C (*có giấy phép lái xe*) đang trong tình trạng say rượu điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 23B1-512.84, trên xe chở theo anh Liềng Văn T đi từ thị trấn M về nhà tại thôn B, xã X, huyện M. Khi đến Km 164+200 Quốc lộ 4C thuộc địa phận thôn P1, xã P, huyện M, bị cáo điều khiển xe đi nhanh, không đi đúng phần đường quy định nên đã đâm thẳng trúng vào xe mô tô biển kiểm soát 23B1-213.95 do anh Giàng Mí L một mình điều khiển xe đi theo hướng ngược chiều. Hậu quả, anh Giàng Mí L tử vong tại chỗ do: gãy đốt sống cổ, trên người đa chấn thương vùng hàm mặt, bị cáo Liềng A C bị thương tích nặng phải đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa huyện M còn Liềng Văn T ngồi phía sau chỉ bị thương tích nhẹ; hai chiếc xe mô tô trên

bị hư hỏng nặng. Trong vụ án này, bị cáo C sử dụng chất kích thích khi tham gia giao thông và không đi đúng phần đường quy định, đã đâm vào xe bị hại, khiến hậu quả bị hại L tử vong tại chỗ. Mặt khác, hành vi của bị cáo Liềng A C đã vi phạm khoản 1, Điều 9 Luật Giao thông đường bộ năm 2008 quy định: "*Người tham gia giao thông phải đi bên phải theo chiều đi của mình, đi đúng làn đường, phần đường quy định và phải chấp hành hệ thống báo hiệu đường bộ*" và điểm b, khoản 7, Điều 6 Nghị định số 100/2019/NĐ-CP ngày 30/12/2019 của Chính phủ quy định "*Phạt tiền từ 4.000.000 đồng đến 5.000.000 đồng đối với người điều khiển xe không đi đúng phần đường gây tai nạn giao thông*"*;* vi phạm khoản 8, điều 8 Luật giao thông đường bộ: "*Điều khiển mô tô, gắn máy mà trong máu có nồng độ cồn vượt quá 50miligam/100 mililit máu hoặc 0,25 miligam/ 1 lít khí thở*". Do đó, Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh Hà Giang xét xử bị cáo về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng pháp luật, đúng người, đúng tội, không oan sai.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo về việc xin giảm nhẹ hình phạt. Xét thấy: Bị cáo Liềng A C có các tình tiết giảm nhẹ là bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo là người dân tộc thiểu số, trình độ văn hóa thấp, sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn; sự việc xảy ra một phần do lỗi của bị hại, khi tham gia giao thông bị hại có sử dụng rượu, bia, với nồng độ Ethanol (*cồn*) trong máu là 144,571mg/100ml, đây là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự và đã được hội đồng xét xử cấp sơ thẩm xem xét, cân nhắc khi lượng hình đối với bị cáo. Tại giai đoạn phúc thẩm, bị cáo cung cấp tài liệu có xác nhận của chính quyền địa phương gia đình bị cáo thuộc hộ nghèo; sau khi xét xử sơ thẩm bị cáo đã tự nguyện bồi thường một phần thiệt hại cho gia đình bị hại số tiền 40.000.000 đồng, là sự nỗ lực rất lớn của bị cáo và gia đình bị cáo để khắc phục hậu quả. Đây là tình tiết mới, vì vậy cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b khoản 1 Điều 51 và Điều 54 xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt.

[4] Từ những phân tích, đánh giá nêu trên, Hội đồng xét xử thấy cần chấp nhận một phần kháng cáo và giảm nhẹ một phần hình phạt đối với bị cáo.

[5] Đối với kháng cáo xin được hưởng án treo của bị cáo Liềng A C. Xét thấy: Bị cáo khi tham gia giao thông bị cáo có sử dụng rượu, bia, đi không đúng phần đường đã gây hậu quả nghiêm trọng, phạm tội thuộc trường hợp nghiêm trọng. Cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để răn đe, giáo dục bị cáo và mức hình phạt áp đụng đối với bị cáo tương xứng với tính chất, mức độ hành vi của bị cáo gây ra nên không chấp nhận kháng cáo của bị cáo về việc xin được hưởng án treo.

[6] Ý kiến, quan điểm của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ được chấp nhận.

[7] Chấp nhận một phần đề nghị của luật sư bào chữa cho bị cáo Liềng A C về việc giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

[8] Về án phí: Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Liềng A C, sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 36/2021/HS-ST ngày 28/12/2021 của Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh Hà Giang về phần hình phạt.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 260; Điều 38; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 54 Bộ luật hình sự; điểm h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: tuyên bố bị cáo Liềng A C phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

2. Về hình phạt: xử phạt bị cáo Liềng A C 02 (hai) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án phạt tù.

3. Về án phí: bị cáo C không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Người bào chữa;
- Người đại diện hợp pháp của bị hại;
- VKSND tỉnh Hà Giang;
- VKSND huyện M;
- Cơ quan CSĐT Công an huyện M;
- Cơ quan THA.HS Công an huyện M;
- Tòa án nhân dân huyện M;
- Chi cục Thi hành án dân sự M;
- Sở tư pháp tỉnh Hà Giang;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Tòa HS, HCTP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(*Đã ký*)

Hoàng Thị Vân